

**BIÊN BẢN**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Damsan

Trụ sở chính: Lô A4, Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000389853 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 12/06/2006, thay đổi lần thứ 9 ngày 07/03/2018.

**Thời gian:** 9 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2020.

**Địa điểm:** Khách sạn White Place, 245B Trần Thái Tông, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây được gọi tắt là "**Cuộc họp ĐHĐCĐ**") của Công ty cổ phần Damsan (sau đây gọi tắt là "**Damsan/Công ty**").

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCĐ**

**1. Thành phần tham dự:**

**\*Cổ đông:**

Ngoài các cổ đông đã tham dự như đã nêu ở mục 2 bên dưới, Đại hội còn có sự tham dự của các cổ đông và thành phần như sau:

**\*Hội đồng quản trị ("HDQT"):** Các thành viên HDQT có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Ông Vũ Huy Đông: Chủ tịch HDQT
- Ông Đỗ Văn Khôi: Thành viên HDQT
- Ông Vũ Huy Đức: Thành viên HDQT
- Ông Nguyễn Lê Hùng: Thành viên HDQT
- Ông Phạm Văn Thượng: Thành viên HDQT độc lập

**\*Ban kiểm soát ("BKS"):** Toàn bộ thành viên BKS đều có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Bà Phạm Thị Hôi: Trưởng BKS
- Bà Vũ Thùy Linh: Thành viên BKS
- Bà Tạ Thị Thu Hiền: Thành viên BKS

**\*Ban điều hành:** Các thành viên ban điều hành đều có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm:

- Bà Vũ Phương Diệp: Phó Tổng giám đốc
- Ông Lê Xuân Chiến: Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng.

**2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

Tại thời điểm khai mạc đại hội lúc 9 giờ 30 phút tổng số cổ đông tham dự là 76 cổ đông, đại diện cho 22.122.403 cổ phần, chiếm 86,69% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Damsan. ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan là hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành theo nội dung ghi tại Phần II, Mục A của Biên bản này.

## **II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

### **A. Thủ tục tiến hành khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ:**

1. Ông Cao Anh Tuấn thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.
2. Bà Phạm Thị Hải Yến thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố tỷ lệ cổ đông tham dự ĐHĐCĐ với kết quả như sau:
  - Theo danh sách tham dự tính tới thời điểm lúc 10h thì cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của: 76 cổ đông và người ủy quyền dự họp đại diện cho 22.122.403 cổ phần, chiếm 86,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty với tỷ lệ 86,69% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, Cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.
3. Ông Cao Anh Tuấn giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là Ông Vũ Huy Đông và các thành viên tham gia Đoàn chủ tọa gồm:
  - Ông Vũ Huy Đông: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
  - Ông Đỗ Văn Khôi: Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Lê Hùng: Thành viên HĐQT
4. Ông Vũ Huy Đông, đại diện Đoàn chủ tọa trình Đại hội thông qua chương trình làm việc của Đại hội như sau:
  - Giới thiệu Thư ký đại hội
  - Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết
  - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội
  - HĐQT trình bày các nội dung cần được ĐHĐCĐ phê chuẩn:
    - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 & kế hoạch 2020;
    - Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2019 & kế hoạch 2020;
    - Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2019;
    - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
    - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức 2019; Dự kiến cổ tức năm 2020
    - Tờ trình thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020;
    - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty;
    - Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ
    - Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu

- Tờ trình về việc góp vốn mua cổ phần để đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Bình – Cầu Ngần

- Tờ trình về việc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi

- Thảo luận và biểu quyết
- Nghi giải lao.
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội

Đại hội thống nhất ý kiến với tỷ lệ 100%.

5. Ông Vũ Huy Đông, đại diện đoàn Chủ tọa đề nghị cử Bà Bùi Thị Thu Huyền làm Trưởng ban thư ký Đại hội, Bà Hoàng Kim Thu – Thành viên. Đại hội thống nhất ý kiến với tỷ lệ 100%.

6. Ông Vũ Huy Đông, đại diện đoàn Chủ tọa tiến hành bầu Ban kiểm phiếu:

– Đoàn chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu gồm 05 người gồm:

1. Bà Phạm Thị Hải Yến: Trưởng Ban
2. Bà Phạm Thị Dung: Thành viên
3. Ông Cao Anh Tuấn: Thành viên
4. Bà Tạ Thị Thu Hiền: Thành viên
5. Bà Trương Ngọc Quỳnh: Thành viên

Đại hội thống nhất với ý kiến với tỷ lệ 100%.

7. Ông Nguyễn Lê Hùng Đọc quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ.

Đại hội thống nhất ý kiến với tỷ lệ 100%.

## **B. Các báo cáo của HĐQT, BKS, BTGD và các nội dung trình cuộc họp ĐHĐCĐ:**

1. Ông Vũ Huy Đông – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ/2020 của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 & phương hướng nhiệm vụ năm 2020

a) Một số chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (giảm) năm 2019/2018
1	Tổng tài sản	1.712	1.733	+1,23
2	Vốn chủ sở hữu	451,9	403,1	(10,80)
3	Doanh thu thuần	1.839	1.705	(7,29)
Trong đó	Doanh thu từ KD sợi, khăn	1.692	1.514,6	(10,48)
	Doanh thu từ BĐS	147	190,4	+29,52
6	Lợi nhuận trước thuế	61,5	9,60	(84,34)
7	Lợi nhuận sau thuế	56,4	7,84	(86,10)

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019)

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	% tăng (giảm) so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	1.800	+5,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	45	+370%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	15%	+50%
4	Lao động bình quân (người)	7 trđ/người	+8%

2. Ông Đỗ Văn Khôi – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ/2020 của Hội đồng Quản trị năm 2019 & kế hoạch 2020.

3. Bà Phạm Thị Hôi – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ/2020 BKS của Ban kiểm soát.

4. Ông Đỗ Văn Khôi – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình số 01, số 02 và số 03/TTr-ĐHĐCĐ về việc Thông qua các báo cáo HĐQT, BKS, ban TGD, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019, Đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020.

a) Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2019 (ĐVT: Tr.VNĐ)
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>9.637,46</b>
<b>2. Thuế TNDN phải nộp</b>	<b>1.296,46</b>
<b>3. Lợi nhuận sau thuế năm 2019</b>	<b>8.282,32</b>
<b>4. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ</b>	<b>7.846,17</b>
<b>5. Phân phối lợi nhuận</b>	<b>7.846,17</b>
4.1. Quỹ dự trữ bắt buộc	-
4.2. Quỹ đầu tư phát triển (3%)	253,3
4.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2%)	156,9
4.4. Lợi nhuận sau phân phối các quỹ	7.435,97

<b>5. Lợi nhuận để lại từ các năm trước</b>	<b>29.114,09</b>
<b>6. Tổng lợi nhuận đến hết năm 2019</b>	<b>36.960,26</b>
<b>7. Đề nghị chia cổ tức 10%</b>	<b>25.517,80</b>
<b>8. Lợi nhuận chuyển năm sau</b>	<b>11.442,46</b>

b) Chia cổ tức năm 2019

Thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Mức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%, chi tiết như theo Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 25.517.801 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2.551.780 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 25.517.801.000 đồng (Hai mươi năm tỷ năm trăm mười bảy triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng).
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Damsan có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành cổ phiếu trả cổ tức do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Tỷ lệ phát hành: 10% tương đương 100:10 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ nhận được thêm 10 cổ phần mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.  
*Vi dụ:* Tại ngày đăng ký cuối cùng, Cổ đông Phạm Văn A sở hữu 152 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được chia cổ tức bằng cổ phiếu được tính như sau:  $152:100 \times 10 = 15,2$  cổ phiếu. Cổ đông A sẽ nhận được 15 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,2 sẽ bị hủy bỏ).
- Nguồn vốn sử dụng: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Damsan.
- Thời điểm phát hành: Trong quý III năm 2020.
- Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Số cổ phần phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:  
 +Triển khai phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm phát hành;

+Thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan đến đợt phát hành. Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi hoàn thành đợt phát hành;

+Thực hiện các thủ tục sửa đổi tăng Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành và thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo kết quả của đợt phát hành.

c) Đề xuất mức cổ tức cho năm 2020

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan, HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 15% bằng tiền mặt.

5. Ông Nguyễn Lê Hùng – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ thông qua thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020 và Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu.

a) Thù lao Hội đồng quản trị

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	10.000.000VNĐ	10.000.000VNĐ
2	Thành viên hội đồng quản trị	7.000.000 VNĐ	7.000.000 VNĐ

b) Thù lao thành viên Ban kiểm soát

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VNĐ	3.000.000 VNĐ
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VNĐ	2.000.000 VNĐ

c) Tổng mức thù lao

Tổng mức thù lao	Báo cáo thù lao năm 2019
Hội đồng Quản trị	505.000.000 VNĐ
Ban kiểm soát	84.000.000 VNĐ

6. Ông Vũ Huy Đông – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020 và Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ về việc góp vốn mua cổ phần để đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Bình – Cầu Ngàn

7. Ông Nguyễn Lê Hùng – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ về việc thay đổi Điều lệ và Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ về việc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi

### **C. Thảo luận**

Đại hội tiến hành thảo luận các báo cáo và tờ trình đã trình bày tại Đại hội.

### **D. Biểu quyết các nội dung đã được trình bày tại Đại hội:**

Ông Cao Anh Tuấn mời các quý vị cổ đông tiến hành biểu quyết và bầu cử các nội dung đã được trình bày trong Đại hội. Kết quả biểu quyết như sau:

#### **\*Nội dung 01: Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban TGD.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

#### **\*Nội dung 02. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 đã được kiểm toán.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

#### **\*Nội dung 03. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2020.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

#### **\*Nội dung 04: Thông qua thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**\*Nội dung 05: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**Nội dung 06: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**Nội dung 07: Thông qua Tờ trình về việc về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu.**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc góp vốn mua cổ phần để đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Bình – Cầu Ngàn**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**Nội dung 09: Thông qua Tờ trình về việc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi**

- Tán thành: 22.122.403 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 100%

**III: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ**



Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Damsan vào hồi 12 giờ 05 phút với tỷ lệ biểu quyết nhất trí thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết./.

Đại hội kết thúc 12 giờ 10 phút cùng ngày.

**Thư ký ghi biên bản**



**Bùi Thị Thu Huyền**



**Vũ Huy Đông**



Thái Bình, ngày 27 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN****Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan;
- Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan ngày 27 tháng 06 năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan tổ chức tại Khách sạn White Place, 245B Trần Thái Tông, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình ngày 27 tháng 06 năm 2020 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ****Điều 1. Thông qua các báo cáo:**

- Báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ/2020 của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 & kế hoạch năm 2020.
- Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ/2020 của Hội đồng Quản trị năm 2019 & kế hoạch 2020
- Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ/2020 BKS của Ban Kiểm Soát

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	% tăng (giảm) so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	1.800	+5,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	45	+370%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	15%	+50%
4	Lao động bình quân (người)	7 trđ/người	+8%

**Điều 2.** Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và đề xuất chi trả cổ tức năm 2020.

a) Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2019 (ĐVT: Tr.VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế	9.637,46
2. Thuế TNDN phải nộp	1.296,46
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2019	8.282,32
4. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.846,17
5. Phân phối lợi nhuận	7.846,17
4.1. Quỹ dự trữ bắt buộc	-
4.2. Quỹ đầu tư phát triển (3%)	253,3
4.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2%)	156,9
4.4. Lợi nhuận sau phân phối các quỹ	7.435,97
5. Lợi nhuận để lại từ các năm trước	29.114,09
6. Tổng lợi nhuận đến hết năm 2019	36.960,26
7. Đề nghị chia cổ tức 10%	25.517,80
8. Lợi nhuận chuyển năm sau	11.442,46

b) Chia cổ tức năm 2019

Thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Mức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%, chi tiết như theo Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

c) Đề xuất mức cổ tức cho năm 2020

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan, HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 15% bằng tiền.

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020:

a) Thù lao Hội đồng quản trị

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	10.000.000VNĐ	10.000.000VNĐ
2	Thành viên hội đồng quản trị	7.000.000 VNĐ	7.000.000 VNĐ

b) Thù lao thành viên Ban kiểm soát

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VNĐ	3.000.000 VNĐ
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VNĐ	2.000.000 VNĐ

c) Tổng mức thù lao

Tổng mức thù lao	Báo cáo thù lao năm 2019
Hội đồng Quản trị	505.000.000 VNĐ
Ban kiểm soát	84.000.000 VNĐ

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ về việc thay đổi Điều lệ.

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu.

Chi tiết như sau:

- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 25.517.801 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2.551.780 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 25.517.801.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ năm trăm mười bảy triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng).
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Damsan có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành cổ phiếu trả cổ tức do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Tỷ lệ phát hành: 10% tương đương 100:10 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ nhận được thêm 10 cổ phần mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm

53 - C  
TY  
AN  
IN  
HAI BINH

tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

*Ví dụ:* Tại ngày đăng ký cuối cùng, Cổ đông Phạm Văn A sở hữu 152 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được chia cổ tức bằng cổ phiếu được tính như sau:  $152:100 \times 10 = 15,2$  cổ phiếu. Cổ đông A sẽ nhận được 15 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,2 sẽ bị hủy bỏ).

- *Nguồn vốn sử dụng:* Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Damsan.
- *Thời điểm phát hành:* Trong quý III năm 2020.
- *Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:* Số cổ phần phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:*

+Triển khai phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm phát hành;

+Thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan đến đợt phát hành. Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi hoàn thành đợt phát hành;

+Thực hiện các thủ tục sửa đổi tăng Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành và thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo kết quả của đợt phát hành.

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ về việc góp vốn mua cổ phần để đầu tư xây dựng tuyến đường Thái Bình – Cầu Nghìn

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ về việc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi

### **Điều 11: Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, và các phòng ban có liên quan, triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 06 năm 2020.

#### **Nơi nhận:**

- UBCKNN; Sở GDCK (CBTT);
- HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Lưu TCHC, TCKT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**VŨ HUY ĐÔNG**

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, KẾ HOẠCH NĂM 2020**

### **I. Những thách thức và thuận lợi trong năm 2019**

Tại đại hội đồng cổ đông năm 2019 trong báo cáo đã dự báo cả năm và có các giải pháp để vượt qua năm 2019

Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc kéo dài suốt năm 2019 làm toàn bộ ngành sản xuất cốt lõi của công ty là sợi CD và OE mất giá thê thảm. Giá cả sản phẩm các ngành hàng dệt may bị áp thuế bởi cuộc chiến Mỹ Trung nên trong năm 2019 mặt hàng sợi bông bị lỗ rất nặng.

Nhằm đảm bảo sản xuất đuổi theo quy luật của thị trường về giá cả nguyên liệu, thành phẩm và đảm bảo thu được khấu hao, lãi vay, thu nhập của người lao động cũng như thanh khoản với ngân hàng, đối với các ngành hàng khác ít ảnh hưởng hơn công ty đã tập trung chỉ đạo điều hành một cách linh hoạt, tối đa hóa lợi nhuận. Cụ thể là mặt hàng khăn bông xuất khẩu sang Nhật Bản, mặt hàng kinh doanh bất động sản, bán nhà xây thô cho các hộ dân.

Kinh doanh tài chính nhằm giảm lãi tiền vay của toàn công ty trong năm 2019 (có báo cáo kiểm toán kèm theo)

Trên cơ sở hoạt động chung của toàn công ty, năm 2019 vẫn đảm bảo hoạt động ổn định và công ty không bị quá thiệt hại khi ngành hàng sợi bị lỗ tới hơn 60 tỷ đồng.

### **II. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2019**

Với tình hình sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn do những tác động trực tiếp từ nguyên liệu, thị trường tiêu thụ, nội tại sản xuất của công ty...vv, Ban điều hành đã phát huy tinh thần đoàn kết, tập trung sự chỉ đạo tích cực triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị, thực hiện kiện toàn bộ máy tổ chức và tìm hướng tháo gỡ những khó khăn trong năm 2019.

1. Sản xuất sợi và xuất khẩu sợi :

+ Sản lượng sợi CD và sợi xe : 13.989 tấn

+ Sản lượng sợi OE : 3.844 tấn

## 2. Sản xuất khăn và xuất khẩu khăn

+ Khăn cao cấp : 636.4 tấn

+ Khăn thủ công : 974.5 tấn

## 3. Tổng doanh số : 1.705 tỷ

### \* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (giảm) năm 2019/2018
1	Tổng tài sản	1.712	1.733	+1,23
2	Vốn chủ sở hữu	451,9	403,1	(10.80)
3	Doanh thu thuần	1.839	1.705	(7.29)
Trong đó	Doanh thu từ KD sợi, khăn	1.692	1.514,6	(10.48)
	Doanh thu từ BĐS	147	190,4	+29.52
6	Lợi nhuận trước thuế	61,5	9,60	(84.34)
7	Lợi nhuận sau thuế	56,4	7,84	(86.10)

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2019)

Về quy mô tổng tài sản của công ty, năm 2019 giá trị tổng tài sản của công ty đạt mức 1.733 tỷ đồng, tăng 21 tỷ đồng, tương đương tăng 0.12% so với năm 2018

Doanh thu của công ty đạt hơn 1.705 tỷ đồng, giảm 134 tỷ đồng so với năm trước, tương đương 7.29%, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do giá bông, sợi giảm 20% so với năm trước làm doanh thu từ hoạt động sản xuất đạt 1.514,6 tỷ giảm 10.48% Doanh thu từ mảng BĐS trong năm đạt 190,4 tỷ đồng do ghi nhận doanh thu từ dự án khu đô thị Phú Xuân.

## III. Mục tiêu, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

### 1. Điều hành và quản trị công ty trong cả năm 2020

Cuộc chiến thương mại Mỹ Trung đã được ký kết giai đoạn 1, song dịch bệnh covid 19 bùng phát từ đầu năm 2020 và hiện tiếp tục lan ra toàn thế giới làm cho tất cả các nước không phân biệt giàu nghèo, phát triển hay không phát triển đều bị khủng hoảng, tê liệt và thiệt hại khủng khiếp trong đó có Việt Nam nói chung và công ty Damsan nói riêng. Để thích ứng với tình trạng khó khăn khủng khiếp hiện nay HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã có chủ trương điều hành và quản trị công ty như sau:

#### a. Sản xuất kinh doanh sợi, khăn

- Năm 2020 Nhà máy sợi EIFFEL chủ trương sẽ sản xuất ổn định trừ trường hợp bất khả kháng sẽ có kế hoạch thay thế

- Nhà máy sợi Damsan 1: Chạy hết đơn hàng và tạm thời đóng cửa sản xuất từ ngày 30/04/2020

- Nhà máy sợi OE: chạy hết đơn hàng, sẽ đóng máy bảo dưỡng bảo quản chờ diễn biến của dịch bệnh covid 19 và tín hiệu thị trường, nếu tốt sẽ hoạt động trở lại.

- Nhà máy dệt, may khăn: Hiện nhà máy đang hoạt động sản xuất hết công suất, đơn hàng đã ký hết tháng 6/2020 và tiếp tục tìm kiếm để đảm bảo sản xuất kinh doanh và lợi nhuận tối đa trong cả năm 2020 với khối lượng 1.600 tấn trị giá khoảng 8 triệu USD.

### ***b. Bất động sản***

- Dự án bất động sản: tập trung xây dựng nhà xây thô phường Quang Trung và dự án Phú Xuân đảm bảo việc làm ổn định cho ban quản lý dự án và tăng thu nhập cho công ty để bù cho lỗ của sợi bông.

- Dự án khu công nghiệp An Ninh: Đẩy nhanh xây dựng xong hạ tầng, đưa cấp thoát nước và đặc biệt là trạm xử lý nước thải để nhanh chóng thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư.

## ***2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020***

*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	% tăng (giảm) so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	1.800	+5.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	45	+370%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	15%	+50%
4	Lao động bình quân (người)	7 trđ/người	+8%

Chỉ tiêu về doanh thu dự kiến đạt 1.800 tỷ đồng, tăng 5.6% so với năm 2019 – tương đương tăng 95 tỷ đồng, chủ yếu đến từ doanh thu BĐS thu được từ bán nhà liền kề và biệt thự tại khu đô thị Phú Xuân – Damsan và khu dân cư tại HTX Hữu nghị Phường Bồ Xuyên – TP Thái Bình.

Ban điều hành xây dựng kế hoạch LNST đạt 45 tỷ đồng, tăng 370% so với năm 2019, tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 15% và lương lao động bình quân đạt khoảng 7 triệu đồng/người – tăng 8% so với năm 2019.



## **IV. Kế hoạch đầu tư mới**

### **1.1. Kế hoạch triển khai cụm công nghiệp An Ninh:**

- Cụm công nghiệp An Ninh đã tiến hành và làm san lấp làm hạ tầng giai đoạn 1, dự kiến tới 30/9/2020 hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

- Công ty đang chuẩn bị khởi công xây dựng Trạm xử lý nước thải.

- Công ty đã chào mời quảng cáo từ quý II/2019 với các nhà đầu tư.

- Hiện tại công ty đã hoàn thiện hồ sơ cho đối tác xin chủ trương phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà máy sợi.

### **1.2. Về đầu tư bất động sản:**

\* Triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng tại Khu đất HTX Hữu Nghị, đã động thổ vào tháng 5/2020.

\* Tiếp tục hoàn thiện và triển khai dự án mới nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

## **V. Kế hoạch tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh-đầu tư phát triển**

Tổng tài sản công ty tuy lớn nhưng vốn điều lệ công ty còn rất khiêm tốn, công ty vừa đầu tư sản xuất kinh doanh ngành dệt may vừa đầu tư mở rộng, trong đó bất động sản cần vốn rất lớn. Hiện mức vay ngân hàng của Công ty khá cao gấp 2 lần vốn hiện có.

- Công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ: 25,6 tỷ đồng (Thực hiện trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10%)

- Phát hành trái phiếu có khả năng chuyển đổi cho đối tác: 60 tỷ đồng

+ Giá trị trái phiếu phát hành: 60 tỷ VND mệnh giá 1.000.000 đ/TP, lãi trái phiếu cố định 10%/năm lãi trả cuối kỳ.

+ Thời gian phát hành 3 năm

+ Tỷ lệ chuyển đổi cổ phiếu: 1 trái phiếu = 100 cổ phiếu

- Một phần thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận dự kiến năm 2020: 30 tỷ đồng

## **VI. Giải pháp và biện pháp để thực hiện được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm**

Nhằm tối đa hóa lợi nhuận năm 2020, Ban Điều hành công ty đã có kế hoạch và các biện pháp giải pháp thực hiện các mục tiêu đề ra ngay từ đầu năm, cụ thể:

- Tổ chức triển khai sản xuất kinh doanh theo hướng khai thác công suất cao nhất của các nhà máy sợi, máy dệt, xưởng khăn, đảm bảo chất lượng tốt nhất và chi phí giảm tối đa, nhằm duy trì sản lượng ổn định và thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị ở mức an toàn.

- Theo dõi thị trường để có những điều chỉnh về giá cả, kế hoạch vật tư phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất.

- Bám sát các cơ quan nhà nước để hoàn thiện thủ tục hồ sơ các dự án, kịp thời giải đáp và cung cấp các hồ sơ liên quan để các cơ quan chức năng phê duyệt hồ sơ để triển khai theo kế hoạch.

*Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 và kế hoạch dự kiến năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao HĐQT công ty Cổ phần Damsan chủ động quyết định phương án triển khai đối với từng công việc cụ thể, đảm bảo lợi ích và hiệu quả nhất cho Công ty.*

*Trân trọng cảm ơn!*



**VŨ HUY ĐÔNG**

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

Thực hiện theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và kế hoạch 2020 như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019

#### 1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Damsan năm 2019

##### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (giảm) năm 2019/2018
1	Tổng tài sản	1.712	1.733	+1,23
2	Vốn chủ sở hữu	451,9	403,1	(10,80)
3	Doanh thu thuần	1.839	1.705	(7,29)
Trong đó	Doanh thu từ KD sợi, khăn	1.692	1.514,6	(10,48)
	Doanh thu từ BĐS	147	190,4	+29,52
6	Lợi nhuận trước thuế	61,50	9,60	(84,39)
7	Lợi nhuận sau thuế	56,40	7,84	(86,10)

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2019)*

Về quy mô tổng tài sản của công ty, năm 2019 giá trị tổng tài sản của công ty đạt mức 1.733 tỷ đồng, tăng 21 tỷ đồng, tương đương tăng 0.12% so với năm 2018

Doanh thu của công ty đạt hơn 1.705 tỷ đồng, giảm 134 tỷ đồng so với năm trước, tương đương 7.29%, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do giá bông, sợi giảm 20% so với năm trước làm doanh thu từ hoạt động sản xuất đạt 1.514,6 tỷ giảm 10.48% Doanh thu từ mảng BĐS trong năm đạt 190,4 tỷ đồng do ghi nhận doanh thu từ dự án khu đô thị Phú Xuân.

#### 2. Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đề ra

Tại kỳ họp đại hội đồng cổ đông năm 2019, ngoài các nhiệm vụ về sản xuất kinh doanh như đã báo cáo, công ty CP Damsan đã xác định một số nhiệm vụ cơ bản sẽ thực hiện trong năm 2019 và kết quả triển khai cụ thể như sau:

##### 1. Sản xuất sợi và xuất khẩu sợi :

+ Sản lượng sợi CD và sợi xe : 13.989 tấn

+ Sản lượng sợi OE : 3.844 tấn

2. Sản xuất khăn và xuất khẩu khăn

+ Khăn cao cấp : 636.4 tấn

+ Khăn thủ công : 974.5 tấn

3. Tổng doanh số : 1.705 tỷ

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Trong năm 2019, HĐQT công ty CP Damsan đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành khi thực hiện triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT như sau:

HĐQT kết hợp chặt chẽ với BKS và các giám đốc, người điều hành các đơn vị nắm rõ tình hình hoạt động của công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp TGD/Ban TGD hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHCĐ và HĐQT giao.

Định kỳ đại diện BKS báo cáo tại các cuộc họp HĐQT: tình hình quản lý sản xuất kinh doanh tại các bộ phận/đơn vị trong công ty; các rủi ro trọng yếu được phát hiện trong quý đồng thời đưa ra kế hoạch hành động để khắc phục và giảm thiểu rủi ro; báo cáo các cuộc kiểm toán đã thực hiện trong quý, trong đó nêu các phát hiện kiểm toán và giải pháp khắc phục. Qua đó HĐQT và BKS đánh giá kế hoạch hành động cũng như các giải pháp khắc phục có phù hợp với thực tế chưa để từ đó đưa ra các kiến nghị mang tính chất thực tiễn hơn.

Định kỳ nghe các Giám đốc/ điều hành đơn vị thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao trong các cuộc họp HĐQT, kịp thời phát hiện những bất cập, khó khăn để đưa ra hướng giải quyết.

HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ và theo yêu cầu đề thông qua kết quả hoạt động kinh doanh từng quý, nhận định tình hình thị trường để từ đó rà soát lại kế hoạch kinh doanh quý tiếp theo và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT để TGD/Ban TGD có cơ sở triển khai thực hiện.

### **❖ Đánh giá chung**

Căn cứ Điều lệ, những quy chế và quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Ban TGD quyết định công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty đồng thời tổ chức thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động của HĐQT và ĐHCĐ giao cho. Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ mỗi quý về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình hoạt động Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá TGD/Ban TGD đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông. Năm 2019 mặc dù kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh đặt ra chưa đạt song Ban điều hành công ty đã rất nỗ lực trong các công tác triển khai các hoạt động quản trị điều hành. Đồng thời cũng thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao công tác quản trị Công ty, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro.

## **III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

## 1. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan nhiệm kỳ 2016-2021 có 06 thành viên gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Vũ Huy Đức	Thành viên HĐQT điều hành
5	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập

## 2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

### ❖ Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	07	100%
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành	07	100%
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	07	100%
4	Ông Vũ Huy Đức	Thành viên HĐQT điều hành	07	100%
5	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	07	100%
6	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	04	Thành viên mới tham gia từ 20/04/2019

❖ Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm:

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	15012019/NQ - HĐQT	15/01/2019	- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và giao dịch với các bên liên quan
2	2202/2019-NQ/HĐQT	22/02/2019	- Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019
3	1004/2019-NQ/HĐQT	10/04/2019	Quyết định về việc thông qua phương án vay đầu tư xây dựng “Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội thuộc dự án phát triển nhà ở khu dân cư xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình.
4	0605/2019-NQ/HĐQT	06/05/2019	Quyết định trả cổ tức năm 2018
5	01072019/NQ-HĐQT	01/07/2019	Quyết định về việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược để thực hiện việc chuyển nhượng số cổ phần đã đầu tư vào Viện dệt may Việt Nam
6	01082019/NQ-HĐQT	01/08/2019	Quyết định về việc thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng đầu năm và kiểm toán BCTC năm 2019 của công ty
7	28122019/NQ-HĐQT	28/12/2019	Quyết định về việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể của dự án cụm CN An Ninh và kế hoạch nghỉ ngơi và thưởng tết nguyên đán Canh Tý

**3. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2019, HĐQT công ty đã có nhiều nỗ lực, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra, cụ thể:

- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp.
- HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình, theo đó vai trò của thành viên được thể hiện rõ đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông.
- HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- HĐQT định hướng và giám sát việc triển khai các dự án quan trọng của công ty như quản lý rủi ro, kiểm toán, cải thiện quy trình nghiệp vụ kinh doanh.

#### 4. Thù lao và các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào ngân sách thù lao mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã phê duyệt, tình hình chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Ông Vũ Huy Đông	Chủ tịch HĐQT Kiểm Tổng Giám đốc	120.000.000	
2	Ông Đỗ Văn Khôi	Thành viên HĐQT không điều hành	84.000.000	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	84.000.000	
4	Ông Vũ Huy Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	84.000.000	
5	Ông Lê Văn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	84.000.000	
6	Ông Phạm Văn Thượng	Thành viên HĐQT độc lập	42.000.000	

#### IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

##### 1. Mục tiêu

Xây dựng Công ty Công ty cổ phần Damsan vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên gia giỏi.

##### 2. Định hướng thực hiện

- Về tài chính: đa dạng hóa nguồn vốn, đảm bảo chi phí vốn ở mức thấp, cân đối sử dụng dụng an toàn, hiệu quả, bền vững.
- Về nhân sự: xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo, nâng cao các lớp đào tạo kỹ năng cho cán bộ quản lý. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp rõ nét, nâng cao ý thức và kỷ luật người lao động, tăng năng suất lao động.
- Về kinh doanh: bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt trong xử lý tình huống, đa dạng thị trường tiêu thụ và phát triển khách hàng.
- Về công nghệ: Đối với những dây chuyền cần thay thế hoặc các dự án đầu tư mới, thực hiện đầu tư công nghệ mới, hiệu suất cao, sử dụng năng lượng thấp, tính năng tự động hóa cao.

- Về quản trị điều hành: Nâng cao năng lực quản trị điều hành, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, ban hành các quy chế, quy trình rõ ràng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả, bền vững.

### 3. Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020

#### 3.1. Các chỉ tiêu kinh doanh chính

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	% tăng (giảm) so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	1.800	+5.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	45	+370%
3	Tỷ lệ cố tức (dự kiến)	15%	+50%
4	Lao động bình quân (người)	7 trđ/người	+8%

Chỉ tiêu về doanh thu dự kiến đạt 1.800 tỷ đồng, tăng 5.6% so với năm 2019 – tương đương tăng 95 tỷ đồng, chủ yếu đến từ doanh thu BĐS thu được từ bán nhà liền kề và biệt thự tại khu đô thị Phú Xuân – Damsan và khu dân cư tại HTX Hữu nghị Phường Bồ Xuyên – TP Thái Bình.

Ban điều hành xây dựng kế hoạch LNST đạt 45 tỷ đồng, tăng 370% so với năm 2019, tỷ lệ chi trả cố tức dự kiến 15% và lương lao động bình quân đạt khoảng 7 triệu đồng/người, tăng 8% so với năm 2019.

#### \* Giao dịch với các bên liên quan

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên công ty	Giá trị giao dịch		Ghi chú
		Bán hàng	Mua hàng	
1	Công ty cổ phần sợi Eiffel	265 tỷ	593,5 tỷ	
2	Công ty TNHH thương mại và đầu tư xây dựng ACC	726,5 tỷ	781,1 tỷ	
3	Công ty TNHH Đông Phong	15,6 tỷ	65,4 tỷ	

#### 3.2. Kế hoạch triển khai công tác liên quan đến những dự án BĐS đang thực hiện:

- Dự án bất động sản: tập trung xây dựng nhà xây thô phường Quang Trung và dự án Phú Xuân đảm bảo việc làm ổn định cho ban quản lý dự án và tăng thu nhập cho công ty để bù cho lỗ của sợi bông.



- Dự án khu công nghiệp An Ninh: Đẩy nhanh xây dựng xong hạ tầng, đưa cấp thoát nước và đặc biệt là trạm xử lý nước thải để nhanh chóng thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư.

- Triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng tại Khu đất HTX Hữu Nghị, đã động thổ vào tháng 5/2020.

*Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan trong năm 2019 và kế hoạch 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao HĐQT công ty CP Damsan chủ động quyết định phương án triển khai đối với từng công việc cụ thể, đảm bảo lợi ích và hiệu quả.*

*Trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ HUY ĐÔNG

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN NĂM 2020**

**Kính thưa:** Đoàn Chủ tịch,

**Quý đại biểu cổ đông tham dự đại hội.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Damsan;
- Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn được qui định trong Quy chế quản trị của công ty đã ban hành;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Căn cứ Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2019.

Thực hiện nhiệm vụ, chức năng của Ban kiểm soát theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan. Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên gồm ba nội dung chính như sau :

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
2. Kết quả giám sát các hoạt động năm 2019.
3. Kế hoạch công tác năm 2020.

**PHẦN I: CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

**I. Nhân sự Ban kiểm soát. (Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2021)**

Năm 2019 có sự thay đổi về nhân sự: Do khối lượng công việc của Trưởng ban kiểm soát cần nhiều thời gian hơn, trong khi bà Vũ Thuỳ Linh hiện giữ chức Trưởng phòng kinh doanh công việc rất bận nên Ban kiểm soát chấp thuận cho bà Vũ Thuỳ Linh thôi giữ chức danh Trưởng ban kiểm soát công ty kể từ ngày 22/04/2019.

Các thành viên Ban kiểm soát thống nhất bầu bà Phạm Thị Hôi giữ chức danh Trưởng ban kiểm soát công ty kể từ ngày 22/04/2019.

Như vậy, ban kiểm soát gồm 03 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông bà có tên sau:

1. Bà Phạm Thị Hôi: Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà Vũ Thuỳ Linh: Thành viên ban kiểm soát
3. Bà Tạ Thị Thu Hiền: Thành viên ban kiểm soát.

**II. Mục tiêu, các công việc đã thực hiện trong năm 2019.**

Tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông của Công ty.

Tổ chức họp hàng tháng để kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao.

Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch của Công ty năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban tổng giám đốc, tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị thành viên trong Công ty. Trực tiếp làm việc với ban lãnh đạo trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, hoặc những thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với ban lãnh đạo, điều hành Công ty và các đơn vị.

Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng Quy chế, Quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành.

Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự thủ tục hồ sơ các Dự án đầu tư của Công ty.

Năm 2019 lựa chọn Công ty Kiểm toán là *Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)* theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Thẩm định báo cáo Tài chính, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo (Quý, sáu tháng, và một năm) của Công ty.

Cử Trưởng BKS tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Tham gia hội nghị CNV người lao động, các cuộc họp do Tổng giám đốc chủ trì.

## **PHẦN II: KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY.**

### **I. Công tác quản lý, điều hành của Công ty.**

#### **1. Hội đồng quản trị (Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2021)**

Năm 2019 có sự thay đổi về nhân sự: Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập là ông Phạm Văn Thượng. Như vậy, Hiện tại HĐQT đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ, gồm những ông bà có tên sau:

1. Ông Vũ Huy Đông (Chủ tịch HĐQT)
2. Ông Nguyễn Lê Hùng (Thành viên HĐQT không điều hành)
3. Ông Đô Văn Khôi (Thành viên HĐQT không điều hành)
4. Ông Lê Văn Tuấn (Thành viên HĐQT không điều hành)
5. Ông Vũ Huy Đức (Thành viên HĐQT điều hành)
6. Ông Phạm Văn Thượng (Thành viên HĐQT độc lập)

Các hoạt động của HĐQT năm 2019 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của Pháp luật hiện hành. HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý, họp

bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì, thường xuyên mời Trưởng ban kiểm soát tham dự. HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai minh bạch. Đề xuất giải quyết tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác những cơ hội thuận lợi, đầu tư phát triển hiệu quả, bảo toàn vốn, giải quyết kịp thời quyền lợi của cổ đông, chế độ đối với người lao động. Các Nghị quyết của HĐQT mang tính tập trung và có sự thống nhất cao, phù hợp với chức năng, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Việc tổ chức điều hành chiến lược phát triển SXKD của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phương án đầu tư và Dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư với Điều lệ Công ty, đáp ứng chỉ đạo kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các giải pháp về thị trường, triển khai thực hiện đảm bảo tính nguyên tắc và hiệu quả.

❖ **Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm 2019:**

ST T	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	15012019/NQ - HĐQT	15/01/2019	- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và giao dịch với các bên liên quan
2	2202/2019-NQ/HĐQT	22/02/2019	- Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019
3	1004/2019-NQ/HĐQT	10/04/2019	Quyết định về việc thông qua phương án vay đầu tư xây dựng "Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội thuộc dự án phát triển nhà ở khu dân cư xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình.
4	0605/2019-NQ/HĐQT	06/05/2019	Quyết định trả cổ tức năm 2018
5	01072019/NQ-HĐQT	01/07/2019	Quyết định về việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược để thực hiện việc chuyển nhượng số cổ phần đã đầu tư vào Viện dệt may Việt Nam
6	01082019/NQ-HĐQT	01/08/2019	Quyết định về việc thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán soát xét BCTC 6 tháng đầu năm và kiểm toán BCTC năm 2019 của công ty
7	28122019/NQ-HĐQT	28/12/2019	Quyết định về việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể của dự án cụm CN An Ninh và kế hoạch nghỉ ngơi và thưởng tết nguyên đán Canh Tý

## 2. Ban điều hành Công ty.

Hoạt động của Công ty đã được ban điều hành triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ Công ty.

Ban tổng giám đốc đã chủ động khắc phục những khó khăn của nền kinh tế và thực trạng tình hình tài chính của doanh nghiệp, phân công cơ cấu theo lĩnh vực và sát sao theo tình hình thực tế công việc. Công tác quản lý, điều hành của các đơn vị thành viên đã được cơ cấu theo hướng tích cực, năng động trong thực hiện nhiệm vụ SXKD về tài chính và nghĩa vụ quyền lợi rõ ràng hơn.

## II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2019.

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về các công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do HĐQT, Tổng giám đốc và các Phòng ban chức năng Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét đánh giá sau đây:

Báo cáo tài chính được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm 31/12/2019 được *Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)* kiểm toán, kiểm tra chấp thuận không có ý kiến ngoại trừ. Kết quả hoạt động SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đồng thời phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý liên quan.

### 1/Bảng cân đối kế toán.

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công ty kiểm toán bởi công *Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)* kiểm toán. BKS thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động và Tài chính báo cáo năm 2019 của Công ty.

Số liệu tóm tắt ( Kính đề nghị Đoàn chủ tịch và các cổ đông xem ở bản kê chi tiết đính kèm

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019**

MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1,360,911,239,590</b>	<b>1,278,355,904,999</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>29,459,908,057</b>	<b>31,396,650,126</b>
1. Tiền	111		29,151,908,057	29,096,559,715
4. Các khoản tương đương tiền	112		308,000,000	2,300,090,411
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>6</b>	<b>311,552,624,757</b>	<b>319,952,749,369</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		12,690,000,000	4,190,000,000
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		298,862,624,757	315,762,749,369
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>624,331,410,145</b>	<b>506,430,182,003</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	271,429,110,055	215,518,780,112
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	164,190,434,793	113,175,022,817
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	9	62,534,268,061	67,878,793,683
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	10	137,009,562,369	119,450,505,803
8. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(10,831,965,133)	(9,592,920,412)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>12</b>	<b>387,962,001,237</b>	<b>400,102,945,667</b>
1. Hàng tồn kho	141		387,962,001,237	400,102,945,667
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7,605,295,394</b>	<b>20,473,377,834</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15	363,422,245	389,142,030
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6,645,679,452	19,208,408,697
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	596,193,697	875,827,107
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>372,572,258,812</b>	<b>434,552,277,188</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>331,058,390,646</b>	<b>390,681,837,234</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	329,951,606,895	389,478,788,163
- Nguyên giá	222		705,490,322,453	727,266,620,651
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(375,538,715,558)	(337,787,832,488)
2. Tài sản cố định vô hình	227	14	1,106,783,751	1,203,049,071
- Nguyên giá	228		2,285,306,375	2,285,306,375
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1,178,522,624)	(1,082,257,304)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>424,565,305</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	424,565,305
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>6</b>	<b>32,036,844,347</b>	<b>31,575,000,000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		32,036,844,347	31,575,000,000
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>9,477,023,819</b>	<b>11,870,874,649</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	15	9,370,357,153	11,705,537,236
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		106,666,666	165,337,413
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>1,733,483,498,402</b>	<b>1,712,908,182,187</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

MẪU SỐ B 01-  
DN  
Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1,330,375,327,500</b>	<b>1,260,931,695,544</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1,217,138,419,909</b>	<b>1,118,680,174,347</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	91,642,692,990	150,568,483,808
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		11,443,008,412	9,720,569,970
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	3,662,179,003	1,917,522,294
7. Phải trả người lao động	314		4,297,672,732	5,071,305,573
8. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	812,396,903	420,804,166
9. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	176,396,614
10. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	423,164,198,401	287,096,774,940
16. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20	677,102,527,715	659,705,062,666
18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5,013,743,753	4,003,254,316
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>113,236,907,591</b>	<b>142,251,521,197</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20	113,236,907,591	142,251,521,197
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>403,108,170,902</b>	<b>451,976,486,643</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>403,108,170,902</b>	<b>451,976,486,643</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		255,178,010,000	255,178,010,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		255,178,010,000	255,178,010,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		60,283,587,273	60,283,587,273
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		2,294,024,276	2,294,024,276
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		10,174,889,750	8,659,155,594
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		36,960,265,171	82,675,917,352
- LNST chưa phân phối lũy kết đến cuối năm trước	421a		29,114,091,759	32,151,445,496
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		7,846,173,412	50,524,471,856
7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		38,217,394,432	42,885,792,148
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+ 400)</b>	<b>440</b>		<b>1,733,483,498,402</b>	<b>1,712,908,182,187</b>

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

MẪU SỐ B 02-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	1,705,142,316,528	1,839,442,890,839
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	336,700,205
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		1,705,142,316,528	1,839,106,190,634
4. Giá vốn hàng bán	11	24	1,648,339,046,507	1,709,214,196,484
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		56,803,270,021	129,891,994,150
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	31,607,554,133	28,438,178,916
7. Chi phí tài chính	22	26	48,894,397,607	62,509,756,314
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		23	42,354,564,073	41,563,073,169
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		461,844,347	
9. Chi phí bán hàng	25	27	11,480,293,586	11,125,290,346
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	21,479,254,192	30,773,445,415
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		7,018,723,116	53,921,680,991
12. Thu nhập khác	31	29	3,576,125,740	8,331,580,952
13. Chi phí khác	32	30	957,383,031	744,772,323
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		2,618,742,709	7,586,808,629
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		9,637,465,825	61,508,489,620
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	31	1,296,465,957	4,838,665,676
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		58,670,748	229,481,330
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		8,282,329,120	56,440,342,614
19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		7,846,173,412	50,524,471,856
20. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		436,155,708	5,915,870,758
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	301	1,940



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

MẪU SỐ B 03-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		9,637,465,825	61,508,489,620
6. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		59,676,578,052	61,574,671,519
- Các khoản dự phòng	03		1,239,044,721	1,546,036,341
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1,115,402,191	3,860,122,453
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(30,416,399,019)	(27,630,352,381)
- Chi phí lãi vay	06		42,354,564,073	41,563,073,169
13. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		83,606,655,843	142,422,040,721
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(112,597,126,990)	(168,281,664,680)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		12,140,944,430	(106,195,542,489)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		82,513,760,028	125,527,411,030
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		2,360,899,868	(920,754,878)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		(8,500,000,000)	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(41,958,556,518)	(41,684,898,554)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(2,276,278,212)	(7,419,436,188)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15,290,298,449	(56,552,845,038)
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(2,837,597,224)	(7,699,924,929)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		5,598,005,740	14,398,983,096
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(104,307,631,121)	(316,614,831,034)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		126,552,281,355	260,033,050,814
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(31,575,000,000)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		28,578,941,904	31,037,197,714
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		53,584,000,654	(50,420,524,339)
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		1,989,934,639,398	2,232,372,915,704
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(2,002,666,164,925)	(2,211,915,564,094)
3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	(2,144,218,184)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(58,078,490,424)	(52,135,552,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(70,810,015,951)	(33,822,418,574)

Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		(1,935,716,848)	(140,795,787,951)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		31,396,650,126	172,247,764,083
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1,025,221)	(55,326,006)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	5	29,459,908,057	31,396,650,126

Tóm lại, qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, BKS xem xét không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng không có số liệu phải điều chỉnh, loại trừ.

## 2. Kế hoạch triển khai công tác liên quan đến những dự án BĐS đang thực hiện:

- Dự án bất động sản: tập trung xây dựng nhà xây thô phường Quang Trung và dự án Phú Xuân đảm bảo việc làm ổn định cho ban quản lý dự án và tăng thu nhập cho công ty để bù cho lỗ của sợi bông.

- Dự án khu công nghiệp An Ninh: Đẩy nhanh xây dựng xong hạ tầng, đưa cấp thoát nước và đặc biệt là trạm xử lý nước thải để nhanh chóng thu hút nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư.

- Triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng tại Khu đất HTX Hữu Nghị, đã động thổ vào tháng 5/2020.

## III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban giám đốc và cổ đông.

Nhìn chung năm 2019 BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2019 BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## IV. Kiến nghị của BKS.

1. Từ những đánh giá và kiến nghị về kết quả hoạt động nêu trên, BKS đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã trình Đại hội.

### 2. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trên cơ sở các vấn đề trên, để từng bước nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, BKS có một số ý kiến sau:

+ Đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho việc cơ cấu bộ máy Tài chính và kế hoạch của Công ty.

+ Trong tình hình kinh tế hiện nay, HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần chú trọng quản trị rủi ro, đánh giá và xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, năng lực quản lý... Làm cơ

sở cho việc thực hiện, quản lý tất cả các mặt hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời lên kế hoạch xây dựng được chiến lược tổng thể dài hạn trong việc đầu tư các dự án

+ Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ để phát hiện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

### **PHẦN III: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT.**

Tham gia soát xét Báo cáo tài chính năm 2020 cùng với Kiểm toán độc lập, kiểm tra các hoạt động đầu tư, xây dựng, thực hiện các dự án của Công ty.

Kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc:

- Thực hiện chiến lược của Công ty do Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua.
- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty.
- Sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.
- Chấp hành đúng Điều lệ của Công ty.
- Thực hiện tiến độ huy động vốn cho Đầu tư và kế hoạch dòng tiền sử dụng cho năm 2020.

Tổ chức thẩm định Báo cáo Tài chính Quý, 6 tháng, một năm. Kiểm tra việc thực hiện tổ chức công tác Tài chính kế toán, công tác khác.

Trên đây là báo cáo tình hình kiểm soát các hoạt động năm 2019 của Công ty Cổ phần Damsan. Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông công ty.



**Phạm Thị Hời**

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 01/TTr-ĐHĐCĐ

Thái Bình, ngày 08 tháng 06 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám Đốc*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; HĐQT.  
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ HUY ĐÔNG

Số : 02/TTr-DHĐCĐ

Thái Bình, ngày 08 tháng 06 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Damsan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Damsan được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam, ký ngày 25 tháng 03 năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông....;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**VŨ HUY ĐÔNG**

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020***(Thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và dự kiến kế hoạch năm 2020)***Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Damsan đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

I. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức cho năm 2019 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2019 (ĐVT: Tr.VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế	9.637,46
2. Thuế TNDN phải nộp	1.296,46
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2019	8.282,32
4. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	7.846,17
5. Phân phối lợi nhuận	7.846,17
4.1. Quỹ dự trữ bắt buộc	-
4.2. Quỹ đầu tư phát triển (3%)	253,3
4.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2%)	156,9
4.4. Lợi nhuận sau phân phối các quỹ	7.435,97
5. Lợi nhuận để lại từ các năm trước	29.114,09
6. Tổng lợi nhuận đến hết năm 2019	36.960,26
7. Đề nghị chia cổ tức 10%	25.517,80
8. Lợi nhuận chuyển năm sau	11.442,46

## II. Chia cổ tức 2019

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Mức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%, chi tiết như theo Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

## III. Triển khai thực hiện

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho HĐQT thực hiện trả cổ tức dự kiến trong quý III/2020.

## IV. Đề xuất năm 2020

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Damsan, HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 15% bằng tiền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; HĐQT.  
(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ HUY ĐÔNG

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020***V/v thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo cho hoạt động của HĐQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Damsan năm 2019 và các quy định của Nhà nước, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2019 và xin đề xuất tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2020 như sau:

**- Thù lao thành viên HĐQT**

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Chủ tịch hội đồng quản trị	10.000.000 VNĐ	10.000.000 VNĐ
2	Thành viên hội đồng quản trị	7.000.000 VNĐ	7.000.000 VNĐ

**- Thù lao của các thành viên BKS**

STT	Chức danh	Mức thù lao/tháng năm 2019	Đề xuất mức thù lao/tháng năm 2020
1	Trưởng ban kiểm soát	3.000.000 VNĐ	3.000.000 VNĐ
2	Thành viên ban kiểm soát	2.000.000 VNĐ	2.000.000 VNĐ

**\* Tổng mức thù lao:**

Tổng mức thù lao	Báo cáo thù lao năm 2019
Hội đồng Quản trị	505.000.000 VNĐ
Ban kiểm soát	84.000.000 VNĐ



Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

**\* Ngân sách hoạt động:**

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

***Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!***



***Nơi nhận:***

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).

**VŨ HUY ĐÔNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/TTr- ĐHĐCĐ

Thái Bình, ngày 08 tháng 06 năm 2020

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Damsan;
- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
  - HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
  - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).



**VŨ HUY ĐÔNG**

Thái Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty: Thay đổi khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty như sau:

- Nội dung cũ: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật

- Nội dung sửa đổi: Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty .

2. Bổ sung trình tự, thủ tục và yêu cầu cung cấp thông tin của thành viên HĐQT yêu cầu người Quản lý công ty cung cấp thông tin cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Cụ thể:

- Bổ sung điểm (s) khoản 3 Điều 31 Điều lệ công ty: “Trong trường hợp cấp thiết, vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Người Quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin về hoạt động của Công ty nhưng phải được sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT. Yêu cầu phải được lập bằng văn bản và gửi cho Tổng Giám đốc trước ít nhất 24 (hai mươi tư) giờ”.

Quý cổ đông có thể tham khảo tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được đăng tại website <http://www.damsanjsc.vn/>

Các quy định của Điều lệ Công ty được thay đổi/bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
  - HĐQT, BKS, BGD;
  - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).



VŨ HUY ĐÔNG

## TỜ TRÌNH

V/v: *Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua ngày 14/04/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Damsan.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu như sau:

- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 25.517.801 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 2.551.780 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 25.517.801.000 đồng (Hai mươi năm tỷ năm trăm mười bảy triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng).
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Damsan có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành cổ phiếu trả cổ tức do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Tỷ lệ phát hành: 10% tương đương 100:10 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ nhận được thêm 10 cổ phần mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

*Ví dụ:* Tại ngày đăng ký cuối cùng, Cổ đông Phạm Văn A sở hữu 152 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được chia cổ tức bằng cổ phiếu được tính như sau:  $152:100 \times 10 = 15,2$  cổ phiếu. Cổ đông A sẽ nhận được 15 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,2 sẽ bị hủy bỏ).

- *Nguồn vốn sử dụng:* Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 trên Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Damsan.
- *Thời điểm phát hành:* Trong quý III năm 2020.
- *Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:* Số cổ phần phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:*
  - \* Triển khai phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm phát hành;
  - \* Thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan đến đợt phát hành. Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi hoàn thành đợt phát hành;
  - \* Thực hiện các thủ tục sửa đổi tăng Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành và thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo kết quả của đợt phát hành.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; HĐQT.  
(Tài liệu ĐHCĐ 2020).



**VŨ HUY ĐÔNG**

Số: 08/TTr-ĐHĐCD

Thái Bình, ngày 08 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(V/v: Góp vốn mua cổ phần tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH (công ty dự kiến thành lập) để Đầu tư Xây dựng tuyến đường BOT Thái Bình – Cầu Ngàn)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Damsan;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua Kế hoạch Góp vốn mua cổ phần tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH (công ty dự kiến thành lập) để Đầu tư Xây dựng tuyến đường BOT Thái Bình – Cầu Ngàn

### 1. Góp vốn mua cổ phần tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH (công ty dự kiến thành lập):

- Số cổ phần đăng ký mua: 10.989.000 cổ phần Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 109.890.000.000 đồng Giá bán cổ phần đăng ký mua: 10.000 đồng/cổ phần Giá trị cổ phần theo giá bán: 109.890.000.000 đồng

- Như vậy, sau khi hoàn tất việc góp vốn mua cổ phần thì phần vốn góp cổ phần sở hữu của CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH là 109.890.000.000 đồng, tương ứng 10.989.000 cổ phần phổ thông, chiếm 33% vốn điều lệ của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH (trong đó: i) Vốn bằng tiền Đồng Việt Nam: 109.890.000.000 đồng; ii) Vốn khác: 0 đồng).

- Thời điểm góp vốn: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

### 2. Cử người đại diện phần vốn góp cổ phần của CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH như sau:

Họ và tên: VŨ HUY ĐÔNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 21/06/1955

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Căn cước công dân số: 034055003633

Ngày cấp: 23/10/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 01, đường Lê Trọng Thứ, Khu đô thị 3, tổ 27, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 01, đường Lê Trọng Thứ, Khu đô thị 3, tổ 27, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Đại diện phần vốn góp cổ phần của CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH là 109.890.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm linh chín tỷ tám trăm chín mươi triệu đồng Việt Nam), tương ứng 10.989.000 cổ phần phổ thông, chiếm 33% vốn điều lệ của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH.

### 3. Nguồn vốn tham gia

- Thực hiện: Tăng vốn điều lệ: 25,6 tỷ đồng (Thực hiện trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10%)
- Phát hành trái phiếu có khả năng chuyển đổi cho đối tác: 60 tỷ đồng
  - + Giá trị trái phiếu phát hành: 60 tỷ VND mệnh giá 1.000.000 đ/TP, lãi trái phiếu cố định 10%/năm lãi trả cuối kỳ.
  - + Thời gian phát hành 3 năm
  - + Tỷ lệ chuyển đổi thành cổ phiếu: 1 trái phiếu = 100 cổ phiếu
- Một phần thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận dự kiến năm 2020: 40 tỷ đồng

### 4. Thời gian thực hiện dự án

- Thời gian triển khai giải phóng mặt bằng dự kiến cuối năm 2020
- Thời gian dự kiến bắt đầu xây dựng: Năm 2021
- Thời gian dự kiến hoàn thành: năm 2023

### 5. Ủy quyền

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến việc góp vốn mua cổ phần nêu trên.

Trên đây là Tờ trình về việc Góp vốn mua cổ phần tại CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SDPH (công ty dự kiến thành lập) để Đầu tư Xây dựng tuyến đường BOT Thái Bình – Cầu Ngàn. Công ty cổ phần DamSan kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua để Công ty Cổ phần Damsan có cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

#### Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT; HĐQT.  
(Tài liệu ĐHCĐ 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ HUY ĐÔNG

Thái Bình, ngày 08 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương Phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi và các nội dung liên quan

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Damsan**

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính Phủ quy định về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Damsan được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua ngày 14/04/2018;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Damsan kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi với các nội dung chính như sau:

**1. Thông qua chủ trương Phát Hành Trái Phiếu Riêng Lẻ có tổng mệnh giá tối đa 60.000.000.000 VND (bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng) (“Trái Phiếu”).**

Điều kiện và điều khoản của trái phiếu dự kiến phát hành:

- |  |  |
|--|--|
| - Tổ chức phát hành                            | Công ty cổ phần Damsan   |
| - Tên trái phiếu                               | Trái phiếu ADS_BOND_2020   |
| - Loại trái phiếu                              | Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền. |
| - Hình thức trái phiếu                         | Bút toán ghi sổ.   |
| - Phương thức phát hành                        | Phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.   |
| - Đồng tiền sử dụng để phát hành và thanh toán | Việt Nam Đồng (VND)  |
| - Khối lượng phát hành                         | Tối đa 60.000.000.000 VNĐ (sáu mươi tỷ đồng).  |



- Mục đích phát hành  
 Công ty dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để tái thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và tăng quy mô vốn hoạt động.  
 ĐHĐCĐ Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết đáp ứng với nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty.
- Mệnh giá trái phiếu  
 1.000.000 đồng/trái phiếu (một triệu đồng/một trái phiếu).
- Giá phát hành  
 100% mệnh giá.
- Kỳ hạn  
 Tối đa ba (03) năm kể từ Ngày phát hành.
- Lãi suất dự kiến  
 Do hội đồng quản trị quyết định, phụ thuộc vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành nhưng tối đa không quá 12%/năm.
- Kỳ điều chỉnh lãi suất  
 Trái phiếu phát hành với lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn.
- Số đợt phát hành  
 01 đợt.
- Thời điểm phát hành dự kiến  
 Năm 2020
- Kỳ Tính Lãi  
 1 năm/lần, kể từ và bao gồm ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đầu tiên, cho đến, nhưng không bao gồm ngày đầu tiên của Kỳ Tính lãi tiếp theo;  
 Ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đầu tiên là Ngày Phát Hành.
- Quyền chuyển đổi  
 Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về người sở hữu trái phiếu.
- Thời hạn chuyển đổi  
 Sau 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.
- Kỳ chuyển đổi  
 Sau tròn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành, người sở hữu trái phiếu có quyền yêu cầu tổ chức phát hành thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.  
 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng kỳ chuyển đổi chi tiết trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
- Giá chuyển đổi  
 Giá dự kiến 10.000 đồng/cổ phiếu.  
 Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo các Điều kiện trái phiếu để phản ánh mức độ pha loãng. Giá chuyển đổi thực tế sẽ do Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với chủ sở hữu Trái phiếu;

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với nhà đầu tư về các vấn đề liên quan đến xác định giá chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi và các điều khoản có liên quan khác.

- Phát hành cổ phiếu phục vụ cho việc chuyển đổi Trái phiếu  
Tại thời điểm chuyển đổi, Công ty sẽ phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi.

Đồng thời, Công ty sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu này tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

- Các điều khoản điều kiện khác  
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và quyết định phương án phát hành chi tiết theo Nội dung 2 dưới đây

## **2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc sau:**

- Xây dựng và quyết định phương án chi tiết về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ, bao gồm nhưng không giới hạn về số lượng, giá trị, kỳ hạn trái phiếu, thời điểm phát hành, mục đích phát hành, giá chuyển đổi và các nội dung khác của phương án phát hành phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời, thực hiện các thủ tục để phát hành cổ phiếu phục vụ cho việc chuyển đổi Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn làm thủ tục đăng ký phát hành với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM); Sửa đổi Điều lệ, Đăng ký kinh doanh theo mức vốn thực tế sau thời điểm chuyển đổi.

- Quyết định việc sử dụng, phân bổ tài sản đảm bảo dựa trên tình hình tài sản thực tế tại thời điểm phát hành và đàm phán với Nhà đầu tư.

- Được đại diện cho Công ty cổ phần Damsan đàm phán, ký kết hợp đồng và các giấy tờ giao dịch có liên quan đến việc phát hành Trái phiếu nêu trên với đơn vị tư vấn, các nhà đầu tư và các đơn vị khác có liên quan.

- Toàn quyền quyết định điều chỉnh các nội dung trong phương án tại từng thời điểm nếu thấy cần thiết sao cho có lợi nhất cho Công ty.

- Quyết định và thực hiện tất cả các hành động và các thủ tục cần thiết, ký kết các văn bản, tài liệu cần thiết theo quy định và /hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để triển khai việc phát hành Trái phiếu nêu trên theo đúng quy định pháp luật.

- Ủy quyền cho HĐQT.

## **3. Thông qua việc HĐQT Công ty cổ phần Damsan được phép ủy quyền lại cho Ông Vũ Huy Đông, Chủ tịch HĐQT một hoặc một số nội dung đã được ủy quyền nêu trên.**

## **4. Giao cho Ông Vũ Huy Đông, Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm báo cáo Hội đồng**

**quản trị và Đại hội đồng Cổ đông về kết quả phát hành Trái phiếu trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.**

***Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt!***

***Nơi nhận:***

- Các cổ đông
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TC-NS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**VŨ HUY ĐÔNG**